

Thái Bình, ngày 12 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện
của Cục quản lý thị trường Thái Bình**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản
lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BCT ngày 12 tháng 10 năm 2018
của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động
kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực
lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3693/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng Bộ
Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục
Quản lý thị trường Thái Bình trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ công văn số 2575/ĐKVN-VAQ ngày 09/7/2019 của Cục Đăng kiểm
Việt Nam về phối hợp tăng cường kiểm soát hoạt động sản xuất, lắp ráp xe mô
tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện;

Xét đề nghị của Quyền Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe
mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục
Quản lý thị trường Thái Bình kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra
chuyên đề được gửi cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra và cơ quan, tổ chức có
liên quan theo quy định (*không bao gồm Phụ lục Danh sách tổ chức/cá nhân
được kiểm tra kèm theo Kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh
chuyên đề xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện
của Cục QLTT Thái Bình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng
phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế, các đồng

chí Đội trưởng Đội QLTT và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tổng cục QLTT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Cục QLTT;
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Văn Nghiêm



KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục quản lý thị trường Thái Bình
*(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-QLTT ngày 12 tháng 8 năm 2019
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình)*

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 08 tháng 3 năm 2016; Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp Lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định số 3693/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng bộ Công thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường Thái Bình trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BCT ngày 12/10/2018 của Bộ Công thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường (viết tắt là QLTT);

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục QLTT và Cục QLTT Thái Bình về phối hợp tăng cường kiểm soát hoạt động SXLR xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện theo Công văn số 2575/ĐKVN-VAQ ngày 09/7/2019 của Cục Đăng kiểm Việt Nam. Cục QLTT Thái Bình xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện như sau:

I., MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đưa hoạt động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; thực hiện có hiệu quả các giải pháp đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng nhóm mặt hàng xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện.

Từng bước ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành chính đối với hàng nhập lậu, hàng cấm, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại và các hành vi kinh doanh trái phép góp bình ổn giá cả thị trường, chống các hành vi gian lận thương mại trong kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện.

- Để tăng cường các biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật của phương tiện nhằm mục đích bảo vệ người tiêu dùng. Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm phải tuân thủ theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, tránh việc tuỳ tiện trong kiểm tra. Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử lý phải gắn liền công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra., không gây phiền hà làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh bình thường của các tổ chức, cá nhân.

- Việc triển khai tổ chức có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng, các cấp chính quyền trên địa bàn để tổ chức thực hiện kế hoạch của Cục QLTT đạt kết quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA BÀN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện trên địa bàn tỉnh Thái Bình. (*Danh sách đối tượng được kiểm tra theo kế hoạch tại Phụ lục kèm theo*).

2. Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh.
- Kiểm tra hàng hóa và hóa đơn chứng từ có liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.
- Kiểm tra nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, việc thể hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy.
- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa đối với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, tài liệu kèm theo.
- Kiểm tra pháp luật về giá, việc niêm yết giá.
- Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra phát hiện các hành vi vi phạm khác thuộc thẩm của Quản lý thị trường thì báo cáo xin ý kiến Lãnh đạo Cục.

3. Thời gian kiểm tra

Thời gian thực hiện đối với các nội dung của kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục quản lý thị trường tỉnh thái Bình từ ngày 13 tháng 8 năm 2019 đến ngày 20 tháng 9 năm 2019.

- Số lượng dự kiến tổ chức cá nhân được kiểm tra theo tuần cho từng đơn vị cụ thể như sau:

| STT | Đơn vị thực hiện | Số lượng dự kiến KT/tuần |
|-----|------------------|-----------------------------|
| 1. | Đội QLTT số 2 | 4 |
| 2. | Đội QLTT số 3 | 5 |
| 3. | Đội QLTT số 4 | 3 |
| 4. | Đội QLTT số 5 | 3 |
| 5. | Đội QLTT số 6 | 6 |
| 6. | Đội QLTT số 7 | 2 |

4. Địa bàn thực hiện kiểm tra theo kế hoạch

Đội QLTT kiểm tra các tổ chức, cá nhân có địa chỉ trên địa bàn được phân công phụ trách (*Các Đội QLTT thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân theo danh sách trong kế hoạch này*).

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra (cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp).

- Các Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT khi cần thiết trong quá trình triển khai thực hiện có thể chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp và các lực lượng chức năng trên địa bàn huyện, thành phố được phân công phụ trách kiểm tra.

2. Phân công nhiệm vụ

- Các Phòng chuyên môn thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

+ Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện theo kế hoạch chuyên đề hoặc đột xuất, đôn đốc các Đội QLTT tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm tra. Trong quá trình triển khai thực hiện kịp thời tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc báo cáo Lãnh đạo Cục QLTT. Tham mưu với Lãnh đạo Cục QLTT điều chỉnh nội dung của kế hoạch kiểm tra cho phù hợp với thực tế kiểm tra.

+ Phòng Thanh tra - Pháp chế chịu trách nhiệm giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý của các Đội QLTT theo kế hoạch kiểm tra.



+ Phòng Tổ chức - Hành chính đảm bảo án chỉ, kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch kiểm hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục QLTT.

+ Các Đội QLTT thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch kiểm tra chuyên đề xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục QLTT, đảm bảo kiểm tra đúng đối tượng, thời gian, nội dung, số lượng dự kiến tổ chức, cá nhân được kiểm tra. Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn để tổ chức thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục QLTT theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Kinh phí chi cho công chức tham gia phối hợp do cơ quan cử công chức chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật.

- Phương tiện sử dụng các phương tiện hiện có của các Đội QLTT.

- Điều kiện phục vụ kiểm tra gồm các tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra theo quy định của pháp luật và các tài liệu quy định về chuyên ngành của các ngành chức năng tham gia phối hợp kiểm tra.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện báo cáo.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của các Đội QLTT báo cáo nêu rõ lý do, nguyên nhân trách nhiệm cụ thể trong trường hợp kế hoạch kiểm tra có nội dung không hoàn thành, đề xuất cách xử lý gửi về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp trước ngày 23 tháng 9 năm 2019 để tổng hợp báo cáo Cục trưởng theo quy định.

Trong trường hợp đột xuất, các Đội QLTT có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Cục trưởng về kết quả thực hiện kế hoạch kiểm hoạt động sản xuất, kinh doanh xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục QLTT ngay khi được yêu cầu.

2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo:

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên đề nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp để tổng hợp báo cáo Cục trưởng xem xét, xử lý kịp thời./.fo

PHỤ LỤC

Danh sách tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo kế hoạch chuyên đề xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện
(Kết quả Kế hoạch kiểm tra chuyên đề xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện của Cục Quản lý thị trường Thái Bình)



| TT | Tên cá nhân, tổ chức | Nhóm đối tượng kiểm tra | Số GCNĐK | Địa chỉ | Đơn vị QLTT |
|----|---|----------------------------|-------------|---|---------------|
| 1 | CH Tài Năng Trẻ (Nguyễn Văn Toán) | xe điện | 08E8004441 | Thị trấn Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 2 | CH thế Song (Vũ Đình Song) | xe điện | 08E8004426 | Thị trấn Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 3 | CH Minh Thủc (Nguyễn Ngọc Hà) | xe điện | 08E8005304 | Thị trấn Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 4 | CH Huy Tuyết (Phạm Thị Tuyết) | xe điện | 08E8004710 | Thôn Bắc, Đông Sơn, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 5 | CH Hưng Định (Vũ Văn Hưng) | xe điện | 08E8004623 | Thôn Khê, Thắng Long, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 6 | CH Minh Tuấn (Đặng Thành Kiếm) | xe điện | 08E80003471 | Đông Đemento, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 7 | CH Ông Tám (Nguyễn Huy Tám) | xe điện | 08E80003890 | Phố Tăng, Phong Châu, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 8 | Hoàng Văn Hiện | xe điện | | Thôn Tây Chí, Hồng Giang, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 9 | CH Ông Huân | xe điện | | Thôn Chau Giang, Đông Phong, Đông | Đội QLTT số 2 |
| 10 | CH Ông Bằng | xe điện | | Thôn Chau Giang, Đông Phong, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 11 | CH Ông Tâm | xe điện | | Đông Hợp, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 12 | CH Ông Dương | xe điện | | Hồng Giang, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 13 | CH xe máy thuộc Cty HungThịnh | Xe điện, xe máy | | Khu công nghiệp Đông La, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 14 | CH Đức Cường | xe điện | | Mê Linh, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 15 | CH xe máy thuộc Cty Tân Thịnh Hà | Xe máy | | Khu công nghiệp Đông La, Đông Hưng | Đội QLTT số 2 |
| 16 | Cửa hàng xe đạp điện, máy điện Phúc Đặng | Xe đạp điện, máy điện | | Khu Nhân Cầu 1 - Hưng Hà | Đội QLTT số 3 |
| 17 | Cửa hàng xe đạp điện, máy điện Tuấn Linh | Xe đạp điện, máy điện | | Khu Nhân Cầu 3 - Hưng Hà | Đội QLTT số 3 |
| 18 | Cửa hàng xe đạp điện, máy điện Thắng Huyền | Xe đạp điện, máy điện | | Thôn Tú La - Minh Khai, Hưng Hà | Đội QLTT số 3 |
| 19 | Cửa hàng xe đạp điện, máy điện Viễn Tuyết | Xe đạp điện, máy điện | | Khu Công Rút - Hùng Dũng - Hưng Hà | Đội QLTT số 3 |

| TT | Tên cá nhân, tổ chức | Nhóm đối tượng kiểm tra | Số GCNĐK | Địa chỉ | Đơn vị QLTT |
|----|--|----------------------------|--------------------------------|---|---------------|
| 20 | Cửa hàng xe đạp điện Minh Quân | Xe đạp điện, máy điện | Khu 3, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 | |
| 21 | Cửa hàng Vinh Bên - Nguyễn Việt Vinh | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 1 | Khu 3, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 22 | Cửa hàng Vinh Bên - Nguyễn Việt Vinh | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 2 | Thôn Hải Hà, Ngã ba Quỳnh Mỹ, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 23 | Cửa hàng Như Huân | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 1 | Khu 3, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 24 | Cửa hàng Thành Đô - Bùi Thọ Thủ | Xe đạp điện, máy điện | | Thôn Dụ Đại, xã Đông Hải, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 25 | Cửa hàng Cường Nga - Phạm Văn Cường | Xe đạp điện, máy điện | | Xóm 3, thôn Đào Động, xã An Lễ, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 26 | Cửa hàng Độ Mười - Lê Duy Độ | Xe đạp điện, máy điện | | Ngã tư Vũ Há, xã An Vũ, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 27 | Cửa hàng Toanh Tươi - Đỗ Duy Toanh | Xe đạp điện, máy điện | | Thôn Tô Hồ, xã An Mỹ, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 28 | Cửa hàng xe điện Nguyễn Văn Nghị | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 1 | Tổ 5, TT An Bài, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 29 | Cửa hàng xe điện Nguyễn Văn Nghị | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 2 | Ngã ba Quỳnh Minh, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 30 | Cửa hàng xe điện Nguyễn Văn Nghị | Xe đạp điện, máy điện | | Công trường cấp 3 Quỳnh Thọ, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 31 | Cửa hàng xe điện Nguyễn Văn Tú | Xe đạp điện, máy điện | Cơ sở 3 | Khu 2, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 32 | Cửa hàng xe điện Đức Diệp | Xe đạp điện, máy điện | | Khu 1, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 33 | Cửa hàng HONDA Mạnh Hùng Head 108 | xe máy | | Khu 3, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 34 | Cửa hàng xe máy Hiếu Dung | xe máy | | Khu 2, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 35 | Cửa hàng HONDA - YAMAHA | xe máy | | Khu 2, TT Quỳnh Côi, Quỳnh Phụ | Dội QLTT số 3 |
| 36 | Cửa hàng Tương Lan | Xe máy | | Thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy | Dội QLTT số 4 |
| 37 | Cửa hàng Khoa Thịnh- Công lý TNHH TMDV Khoa Thịnh Motor | Xe máy | 1001002121 | Thụy Hà, Thái Thụy | Dội QLTT số 4 |

| TT | Tên cá nhân, tổ chức | Nhóm đối tượng kiểm tra | Số GCNĐK | Địa chỉ | Đơn vị QLTT |
|----|--|------------------------------------|--------------|--------------------------------------|---------------|
| 38 | Cửa hàng Hình Thịnh- Công ty TNHH Hình Vuong | Xe máy | | Thụy Hà, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 39 | Cửa hàng Quang Vinh- Công ty TNHH tổng hợp Quang Vinh | Xe máy | | Thái Thượng, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 40 | Cửa hàng Thế giới xe điện | Xe đạp điện | 08d0297 | Thụy Hà, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 41 | Cửa hàng xe đạp điện Hưng Hương | Xe đạp điện | | Thái Thượng, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 42 | Cửa hàng xe đạp điện Đức Thắng | Xe đạp điện | 08D8001456 | Thái Sơn, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 43 | Cửa hàng xe đạp điện Thành Đạt | Xe đạp điện | | Thụy Phong, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 44 | CH xe đạp điện- Công ty TNHH Thương mại đầu tư và phát triển Tài Năng trẻ | Xe đạp điện | 1001103088 | Thụy Hà, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 45 | CH xe đạp điện Huy Tân | Xe đạp điện | | Thái Xuyên, Thái Thụy | Đội QLTT số 4 |
| 46 | CH Yến Dũng | KD xe đạp điện, xe máy điện | | p. Tiểu Hoàng, TT Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 47 | CH Xuân Bảy | KD xe đạp điện, xe máy điện | | Khu V, TT Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 48 | CH Quang Hà | KD xe đạp điện, xe máy điện | 08H8004851 | p. Hùng Thắng, TT Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 49 | CH Châu Lan | KD xe đạp điện, xe máy điện | 08H8001938 | Nam Trung, Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 50 | CH Dụ Thoa | KD xe đạp điện, xe máy điện | | Thủ Chính, Nam Chính, Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 51 | CH Đức Hưng | KD xe đạp điện, xe máy điện | | Nam Trung, Tiền Hải | Đội QLTT số 5 |
| 52 | CH Điện Hằng | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | 08G80003087 | Xóm 5, xã Bình Nguyên, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |
| 53 | CH An Thuyên | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | 08G80002221 | Xóm 5, xã Bình Nguyên, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |
| 54 | CH Hàng Huân | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | 08G800022292 | Thôn 4, xã Vũ Quý, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |

| TT | Tên cá nhân, tổ chức | Nhóm đối tượng kiểm tra | Số GCNĐK | Địa chỉ | Đơn vị QLTT |
|----|--|------------------------------------|-------------|--|---------------|
| 55 | CH Huy Huệ - Cty TNHH SX và KD tổng hợp Hải Bình Phát | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | 1001054151 | Thôn 4, xã Vũ Quý, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |
| 56 | CH Mai Hựu | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | 08G80002338 | Khu Cộng Hòa, TT Thanh Nê, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |
| 57 | CH Hà Nam | KD xe đạp điện, xe gắn máy điện | Hộ mới | Xã Bình Minh, H. Kiến Xương | Đội QLTT số 5 |
| 58 | CH xe điện Minh Thủc | Xe điện | | Số 182 Nguyễn Thị Minh Khai, P Bồ Xuyênn | Đội QLTT số 6 |
| 59 | CH xe điện Ngọc Minh | Xe điện | | Số 410- Lý Bôn | Đội QLTT số 6 |
| 60 | CH xe điện Quý Liên | Xe điện | | Số 412B- Lý Bôn | Đội QLTT số 6 |
| 61 | CH thế giới xe điện | Xe điện | | Số 167- Nguyễn Thị Minh Khai, P Bồ Xuyênn | Đội QLTT số 6 |
| 62 | Siêu thị xe điện Ánh Tuyết | Xe điện | | Số 106 - Nguyễn Thị Minh Khai, P Bồ Xuyênn | Đội QLTT số 6 |
| 63 | CH Xe điện Honda Kim Anh | Xe điện | | Số 201 Quang Trung, P Quang Trung | Đội QLTT số 6 |
| 64 | CH xe máy Honda Hung Thịnh Vincom | Xe máy | | Tòa nhà Vinhouse, Vincom Thái Bình, P Đè Thám | Đội QLTT số 6 |
| 65 | CH Honda Mạnh Hùng | Xe máy | | 16B Quang Trung, P Quang Trung | Đội QLTT số 6 |
| 66 | CH xe máy Honda Tuấn Minh | Xe máy | | 179 Quang Trung, P Quang Trung | Đội QLTT số 6 |
| 67 | CH xe máy Honda Kymco | Xe máy | | 187 Quang Trung, P Quang Trung | Đội QLTT số 6 |
| 68 | CH xe máy Honda | Xe máy | | 72 Nguyễn Thị Minh Khai | Đội QLTT số 6 |
| 69 | CH Xe máy Thiên Thành Đạt | Xe máy | | Nguyễn Thị Minh Khai (CH Lương thực số 2 cũ) | Đội QLTT số 6 |
| 70 | CH Xe máy Honda Phù Đổng | Xe máy | | Số 01, Hai Bà Trưng, P Lê Hồng Phong | Đội QLTT số 6 |
| 71 | CH Xe máy Honda Huy Phuong | Xe máy | | Số 03, Hai Bà Trưng, P Lê Hồng Phong | Đội QLTT số 6 |
| 72 | CH xe máy Huy Thảo | Xe máy | | Số 12A, Hai Bà Trưng, P Lê Hồng Phong | Đội QLTT số 6 |



| TT | Tên cá nhân, tổ chức | Nhóm đối tượng kiểm tra | Số GCNĐK | Địa chỉ | Đơn vị QLTT |
|----|-----------------------------------|-------------------------|----------|---------------------------------------|---------------|
| 73 | CH Xe máy Tuấn Minh | Xe máy | | Số 27 Lý Thường Kiệt, P Lê Hồng Phong | Đội QLTT số 6 |
| 74 | CH Xe máy Huy Phuong | Xe máy | | 196 Lý Thường Kiệt | Đội QLTT số 6 |
| 75 | CH xe máy yamaha Quang Huy | Xe máy | | 207 Lý Thường Kiệt | Đội QLTT số 6 |
| 76 | CH Xe máy Honda Kường Ngân | Xe máy | | Số 50, Võ Nguyên Giáp, P Hoàng Diệu | Đội QLTT số 6 |
| 77 | CH Xe máy Yamaha Town Quang Trung | Xe máy | | Số 34, Đ.Quang Trung | Đội QLTT số 6 |
| 78 | CH xe máy, xe điện | Xe máy, xe điện | | Số 01, Võ Nguyên Giáp, P Hoàng Diệu | Đội QLTT số 6 |
| 79 | CH Xe đạp điện Cường Thom | Xe đạp điện | | Số 436, Lý Bôn | Đội QLTT số 6 |
| 80 | CH Xe đạp điện Xuân Trường | Xe đạp điện | | Số 45, Lý Thường Kiệt | Đội QLTT số 6 |
| 81 | Cửa hàng xe điện Đức Huấn | Xe đạp, xe máy điện | | Thôn Song Thùy - Vũ Tiên- Vũ Thu | Đội QLTT số 7 |
| 82 | Nguyễn Ngọc Huỳnh | Xe đạp, xe máy điện | | Khu Nguyễn Trãi - Thị trấn Vũ Thư | Đội QLTT số 7 |
| 83 | Cửa hàng xe điện Mạnh Phượng | Xe đạp, xe máy điện | | Ngã tư Hiệp Hòa – Vũ Thư | Đội QLTT số 7 |
| 84 | Cửa hàng xe điện Võ Luyện | Xe đạp, xe máy điện | | Thôn Gia Hội - Song An – Vũ Thư | Đội QLTT số 7 |
| 85 | Cửa hàng xe điện Hà Nam | Xe đạp, xe máy điện | | Chợ Cọi - Vũ Hội – Vũ Thư | Đội QLTT số 7 |
| 86 | Cửa hàng xe điện Ngọc Chính | Xe đạp, xe máy điện | | Vũ Tiên – Vũ Thư | Đội QLTT số 7 |

Trong quá trình kiểm tra, điều tra, xác minh nếu Đoàn kiểm tra của các Đội QLTT phát hiện những của hàng kinh doanh lĩnh vực xe mô tô, xe gắn máy, xe mô tô điện, xe gắn máy điện và xe đạp điện ngoài danh sách trên có dấu hiệu vi phạm về việc chấp hành các điều kiện trong kinh doanh và kinh doanh hàng hóa không có nguồn gốc, hàng vi phạm nhän, Đoàn kiểm tra sẽ báo cáo lảnh đạo cấp trên và tiến hành kiểm tra đột xuất./.